Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp dạy:

**Tiết 37: ẾCH ĐỒNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Nêu được đặc điểm cấu tạo và hoạt động sống của lớp Lưỡng cư thích nghi với đời sống vừa ở nước vừa ở cạn. Phân biệt được quá trình sinh sản và phát triển qua biến thái.

- Trình bày được hình thái cấu tạo phù hợp với đời sống lưỡng cư của đại diện(ếch đồng). Trình bày được hoạt động tập tính của ếch đồng.

- Nắm vững các đặc điểm đời sống của ếch đồng.

- Nêu được đặc điểm cấu tạo ngoài của ếch đồng thích nghi với đời sống vừa ở nước vừa ở cạn.

**2.Kĩ năng:**

- Rèn kỹ năng quan sát, phân tích.

- Kỹ năng hoạt động nhóm.

**3. Thái độ:**

- Giáo dục ý thức yêu thích bộ môn.

- Giáo dục ý thức bảo vệ động vật

**4.Năng lực:**

-Năng lực chung: Tự học, giải quyết vấn đề

-Năng lực riêng: Tự nghiên cứu, tri thức về sinh học.

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

* + - **Chuẩn bị của giáo viên**

- Tranh Cấu tạo ngoài của ếch đồng.

- Bảng phụ Các đặc điểm thích nghi với đời sống của ếch.

- Mẫu vật: ếch đồng.

* + - **Chuẩn bị của học sinh**

- Đọc bài trước ở nhà.

- Kẻ bảng Các đặc điểm thích nghi với đời sống của ếch

- Mỗi nhóm 1 con ếch đồng.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1.Ổn định lớp**

**2.Kiểm tra bài cũ**

**3. Dạy bài mới**

**a.Hoạt động khởi động**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Ghi bảng** |
| **Chiếu video về ếch đồng** | **Quan sát** |  |

**b.Hoạt động hình thành kiến thức**

***Hoạt động 1:Đời sống***

Mục tiêu: Nắm được đặc điểm đời sống của ếch . Giải thích được một số tập tính của ếch đồng.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - GV yêu cầu HS đọc thông tin mục ❑SGK tr.113 -> trả lời:  1. Thường gặp ếch đồng ở đâu? Vào mùa nào?  2. Vì sao ếch đồng thường kiếm mồi vào ban đêm?  3. Thức ăn của ếch đồng là sâu bọ, giun, cua, ốc… nói lên điều gì?  - GV nhận xét, cho HS ghi bài. | - HS đọc thông tin mục ❑SGK tr.113 -> trả lời đạt:  1. Ao, đầm nước, bờ ruộng vào cuối xuân, trời ấm.  2. Vì ếch ưa nơi ẩm, và hô hấp bằng da là chủ yếu.  3. Con mồi ở nước, ở cạn -> ếch có đời sống vừa ở nước, vừa ở cạn  - HS ghi bài. | ***Kết luận:***  ***- Ếch có đời sống vừa ở nước, vừa ở cạn (ưa nơi ẩm)***  ***- Kiếm ăn vào ban đêm***  ***- Có hiện tượng trú đông***  ***- Là động vật biến nhiệt.*** |

***Hoạt động 2: Cấu tạo ngoài và di chuyển***

Mục tiêu : Giải thích được những đặc điểm cấu tạo ngoài của ếch đồng thích nghi với đời sống vừa ở nước vừa ở cạn.

Nêu được cách di chuyển của ếch khi ở nước và khi ở cạn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - GV yêu cầu HS:  + Quan sát cách di chuyển của ếch trong lồng nuôi và hình 35.2 SGK tr.113 -> mô tả lại động tác di chuyển trên cạn.  + Quan sát cách di chuyển của ếch trong nước và hình 35.3 SGK tr.113 -> mô tả cách di chuyển trong nước  - GV yêu cầu HS quan sát hình 35.1,2,3 SGK tr.113 -> hoàn chỉnh bảng SGK tr.114  - GV yêu cầu nhóm thảo luận:  1. Nêu đặc điểm cấu tạo ngoài của ếch thích nghi với đời sống ở cạn?  2. Nêu đặc điểm cấu tạo ngoài của ếch thích nghi với đời sống ở nước?  - GV treo bảng phụ ghi nội dung các đặc điểm thích nghi -> yêu cầu HS giải thích ý nghĩa thích nghi của từng đặc điểm.  - GV chốt ý | - HS mô tả đạt:  + Khi ngồi, chi sau gấp chữ Z, lúc nhảy, chi sau bật thẳng -> nhảy cóc.  + Chi sau đẩy nước, chi trước bẻ lái  - HS quan sát hình 35.1,2,3 SGK tr.113 -> hoàn chỉnh bảng SGK tr.114 -> thông báo kết quả.  - Các nhóm thảo luận -> thống nhất ý kiến  1. Đặc điểm: 2, 4, 5  2. Đặc điểm: 1, 3, 6  - HS giải thích ý nghĩa -> lớp bổ sung. | ***Kết luận***:  ***Ếch có 2 cách di chuyển:***  ***- Nhảy cóc (trên cạn)***  ***- Bơi (ở nước)***  ***Ếch đồng có đặc điểm cấu tạo ngoài thích nghi với đời sống vừa ở nước vừa ở cạn (như bảng Các đặc điểm thích nghi với đời sống của ếch)*** |

**Các đặc điểm thích nghi với đời sống của ếch**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đặc điểm hình dạng và cấu tạo ngoài** | **Ý nghĩa thích nghi** |
| Đầu dẹp nhọn, khớp với thân thành 1 khối thuôn nhọn về phía trước | Giảm sức cản của nước khi bơi |
| Mắt và lỗ mũi ở vị trí cao trên đầu (mũi thông với khoang miệng và phổi vừa ngửi vừa thở | Khi bơi, vừa thở, vừa quan sát |
| Da trần phủ chất nhày và ẩm dễ thấm khí | Giúp hô hấp trong nước |
| Mắt có mi giữ nước mắt do tuyến lệ tiết ra, tai có màng nhĩ | Bảo vệ mắt, giữ mắt khỏi bị khô, nhận biết âm thanh trên cạn |
| Chi 5 phần có ngón chia đốt linh hoạt | Thuận lợi cho việc di chuyển |
| Các chi sau có màng bơi căng giữa các ngón. | Tạo thành chân bơi để đẩy nước |

***Hoạt động 3: Sinh sản và phát triển***

Mục tiêu : Trình bày được sự sinh sản và phát triển của ếch

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - GV yêu cầu HS đọc thông tin mục ❑SGK tr.114 -> thảo luận:  1. Trình bày đặc điểm sinh sản của ếch?  2. Trứng ếch có đặc điểm gì?  3. Vì sao cùng là thụ tinh ngoài mà số lượng trứng ếch đẻ ra lại ít hơn trứng của cá? So sánh sự sinh sản và phát triển của ếch với cá.  - GV chốt ý  - GV mở rộng: Trong quá trình phát triển, nòng nọc có nhiều đặc điểm giống cá. Điều đó chứng tỏ về nguồn gốc của ếch. | - HS đọc thông tin mục ❑SGK tr.114 -> thảo luận đạt:  1.Sinh sản vào cuối mùa xuân;  Tập tính: ếch đực ôm lưng ếch cái, đẻ ở các bờ nước;  Thụ tinh ngoài, đẻ trứng  2. Tập trung thành từng đám trong chất nhày, nổi trên nước  3. Ếch đực ôm lưng ếch cái, tưới tinh trùng lên trứng nên xác suất trứng thụ tinh cao hơn so với ở cá.  - HS ghi bài. | ***Kết luận***:  - Sinh sản:  + Sinh sản vào cuối mùa xuân  + Tập tính: ếch đực ôm lưng ếch cái, đẻ ở các bờ nước  + Thụ tinh ngoài, đẻ trứng  - Phát triển: Trứng -> nòng nọc -> ếch (phát triển có biến thái) |

**c. Hoạt động luyện tập**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động GV | Hoạt động HS | Ghi bảng |
| Trả lời câu hỏi TNKQ | Cá nhân trả lời |  |

**d.Hoạt động vận dụng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động GV | Hoạt động HS | Ghi bảng |
| Trình bày những đặc điểm thích nghi với đời sống trên cạn thể hiện ở cấu tạo trong của ếch? | -Cá nhân trả lời |  |

**e.Hoạt động tìm tòi mở rộng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động GV | Hoạt động HS | Ghi bảng |
| - Học bài, trả lời các câu hỏi trong SGK. | -Lăng nghe |  |

**1.** Đặc điểm không thuộc đời sống của ếch đồng là

A. có hiện tượng trú đông.

B. chỉ kiếm mồi vào ban đêm, ăn sâu bọ...

C. sống ở nơi ẩm ướt.

D. thuộc động vật biến nhiệt.

**2.** Không thuộc đặc điểm hình dạng và cấu tạo ngoài thích nghi với đời sống ở cạn của ếch đồng là

A. đầu dẹp, nhọn, khớp với thân thành một khối thuôn nhọn về phía trước.

B. mắt có mi giữ nước mắt do tuyến lệ tiết ra, tai có màng nhĩ.

C. chi năm phần có ngón chia đốt, linh hoạt.

D. cả A và C.

**3.** Đặc điểm hình dạng và cấu tạo ngoài thích nghi với đời sống ở nước của ếch đồng là

A. da trần, phủ chất nhầy và ẩm, dễ thấm khí.

B. đầu dẹp, nhọn, khớp với thân thành một khối thuôn nhọn về phía trước.

C. các chi sau có màng bơi căng giữa các ngón (giống chân vịt).

D. cả A, B và C.

**4.** Ếch đồng sinh sản bằng cách

A. đẻ trứng, thụ tinh ngoài, phát triển không có biến thái.

B. đẻ trứng, thụ tinh trong, phát triển có biến thái.

C. đẻ trứng, thụ tinh trong, phát triển không có biến thái.

D. đẻ trứng, thụ tinh ngoài, phát triển có biến thái

**f. Rút kinh nghiệm:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................